

Các yếu tố ảnh hưởng đến sử dụng vật liệu thiên nhiên trong tổ chức hoạt động tạo hình của trẻ mẫu giáo 5 – 6 tuổi

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - Nguyễn Phương Bình

Khoa Giáo dục mầm non - Trường Đại học Hải Dương

Received: 4/3/2024; Accepted: 8/3/2024; Published: 14/3/2024

Abstract: Natural materials are a resource that is not only close, rich and diverse, but also embody sustainable values. Children, who interact and engage extensively with nature and the rich variety of natural materials, will gradually form attitudes and a sense of respect for creatures in nature, pay more attention to the environment and gain certain knowledge about their living environment. In this article, we would like to address the factors influencing the use of natural materials in educational organizations in general and in the artistic activities of preschool children 5 – 6 years old in particular.

Keywords: Natural materials; artistic activities; preschool children; preschool teachers; preschool children 5 – 6 years

1. Đặt vấn đề

Đưa thiên nhiên và vật liệu thiên nhiên (VLTN) vào quá trình tổ chức các hoạt động giáo dục của trẻ mẫu giáo (MG) trong đó có hoạt động tạo hình tại trường mầm non (MN) là hành động xuất phát từ một ý thức sâu sắc về những giá trị to lớn mà thiên nhiên và VLTN mang đến cho con người, sự cảm nhận sâu sắc về nghệ thuật gần gũi với thiên nhiên. Đây cũng là những định hướng lớn mà chương trình Giáo dục MN hiện nay đang triển khai nhân rộng.

Đưa VLTN vào quá trình tổ chức các hoạt động tạo hình cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi sẽ tạo ra môi trường GD thuận lợi để rèn luyện và phát triển kỹ năng (KN) quan sát và khả năng sáng tạo của trẻ, nhờ vậy mà vốn biểu tượng, hình tượng của trẻ ngày càng phong phú hơn, các ý tưởng sáng tạo sẽ dễ dàng nảy nở từ đó góp phần nâng cao hơn nữa chất lượng hoạt động tạo hình của trẻ. Hoạt động này cũng chịu ảnh hưởng bởi rất nhiều yếu tố khác nhau từ con người đến môi trường và CSVN.

2. Nội dung nghiên cứu

VLTN luôn có sẵn trong tự nhiên, rất đa dạng, hấp dẫn, dễ tìm kiếm, dễ sử dụng, vì vậy, trong quá trình tổ chức các hoạt động GD cho trẻ, VLTN luôn được giáo viên mầm non (GVMMN) ưu tiên lựa chọn, khai thác và sử dụng. Khi khai thác và sử dụng loại vật liệu đặc biệt này để đưa vào tổ chức các hoạt động GD nói chung và hoạt động tạo hình cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi nói riêng cần chú ý tới những yếu tố sau:

2.1. Đặc điểm sự phát triển của cá nhân trẻ

Trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi đã có sự phát triển về thể chất, tâm lý và khả năng tạo hình, tính tích cực, lòng

ham hiểu biết, óc quan sát các sự vật hiện tượng trong thế giới xung quanh và vốn hiểu biết phong phú. Quá trình khai thác, sử dụng VLTN trong tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi chịu ảnh hưởng rõ rệt từ một số yếu tố như:

- Đặc điểm khả năng nhận thức của trẻ

Trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi rất tò mò, ham hiểu biết, thích tìm tòi, khám phá, thích quan sát mọi sự vật hiện tượng trong thế giới tự nhiên, thường đặt các câu hỏi vì sao, mặt khác khi quan sát, phát hiện những điều mới lạ trẻ cũng có nhu cầu giải thích cho người lớn và các bạn cùng hiểu. Tư duy trực quan hình tượng phát triển mạnh mẽ cùng với tư duy trực quan sơ đồ, đến cuối độ tuổi này tư duy của trẻ có một bước chuyển mới quá độ sang tư duy trừu tượng (tư duy lôgic) giúp trẻ giải quyết những bài toán nhận thức trong cuộc sống tốt hơn. Những kiểu tư duy này giúp trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi dễ dàng thực hiện những nhiệm vụ quan sát và tạo hình. Tư duy trực quan hình tượng kết hợp tư duy trực quan sơ đồ giúp trẻ khái quát sự vật tránh sa vào những chi tiết rườm rà, tập trung chú ý vào những thuộc tính, đặc điểm đặc trưng của đối tượng, nhanh chóng xây dựng hình tượng trong quá trình quan sát. Tư duy lôgic với sự phát triển của các chức năng ký hiệu giúp quá trình tri giác đối tượng được dễ dàng, trẻ gọi tên, mô tả được vật liệu tạo hình một cách chính xác bằng NN mạch lạc, khả năng tưởng tượng sáng tạo của trẻ diễn ra nhanh chóng, hiệu quả hơn. Trẻ độ tuổi này đã biết sử dụng một số thao tác tư duy như so sánh, phân tích, khái quát hóa, trừu tượng hoá để rút ra những dấu hiệu đặc trưng, những mối liên hệ, quan hệ phụ

thuộc lẫn nhau giữa VLTN với đối tượng miêu tả trong hoạt động tạo hình.

Việc sử dụng ngôn ngữ (NN) mạch lạc dần thay thế cho NN tình huống thể hiện trình độ phát triển về NN tương đối cao của trẻ mẫu giáo 5 – 6 tuổi, trẻ độ tuổi này rất tích cực sử dụng NN ngữ cảnh mang tính rõ ràng khúc triết để mô tả lại cho người khác hiểu những điều mà mình đã quan sát thấy mà không cần dựa vào những tình huống trước mắt. Một kiểu NN khác cũng đang phát triển trong độ tuổi này đó là NN giải thích phục vụ nhu cầu mong muốn giải thích cho những người xung quanh những điều mà họ cần hiểu. Khi thực hiện những nhiệm vụ quan sát, trẻ biết sử dụng NN để gọi tên, mô tả, giải thích và diễn đạt kết quả quan sát bằng lời.

- *Sự tích cực và chủ động của trẻ:* Nhu cầu được quan sát, khám phá và nhận thức thế giới thúc đẩy trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi tích cực, chủ động trong quá trình tìm hiểu thế giới xung quanh và thực hiện ham muốn được quan sát. Khi được động viên, tạo sự tự do, thoải mái để khám phá, trẻ độ tuổi mẫu giáo 5 - 6 tuổi sẽ phát huy tính độc lập trong việc tự xác định nhiệm vụ quan sát, mục đích quan sát, trẻ sẽ chủ động sử dụng các giác quan kết hợp các quá trình tâm lý để tích cực tìm kiếm, tự lựa chọn cách thức quan sát, tập trung chú ý và nỗ lực thực hiện những nhiệm vụ quan sát đề ra.

- *Vốn tri thức, kinh nghiệm của trẻ về thế giới xung quanh và về VLTN:* Vốn tri thức và mức độ phát triển khá tốt trong hiểu biết của trẻ mẫu giáo 5 – 6 tuổi về thế giới xung quanh, về vật liệu tạo hình từ thế giới tự nhiên có ảnh hưởng rất lớn đến kết quả hoạt động tạo hình. Để quan sát và tìm hiểu về loại vật liệu tạo hình mới mẻ (vật liệu thiên nhiên) và sử dụng chúng trong hoạt động tạo hình, trẻ độ tuổi này cần được bổ sung một số vốn hiểu biết nhất định về các sự vật, hiện tượng từ thế giới xung quanh và cũng cần được bồi dưỡng hơn nữa về khả năng khám phá môi trường để nhanh chóng học cách khảo sát, nắm bắt các tính năng tạo hình của VLTN như: màu sắc, hình dạng, kích thước, tỉ lệ, cấu trúc, vị trí không gian, mối quan hệ của các loại vật liệu tạo hình và sự thay đổi của chúng do các yếu tố môi trường.

- *Vốn hiểu biết của trẻ về kỹ thuật tạo hình:* Hoạt động tạo hình là hoạt động sáng tạo ra những mô hình, cấu trúc mang tính nghệ thuật từ sự sắp đặt hợp lý và gắn ghép các chi tiết thành phần nhỏ. Sự hiểu biết và sự thành thạo, khéo léo của trẻ mẫu giáo 5 – 6 tuổi về các kỹ thuật tạo hình là một yếu tố vô cùng quan trọng nhằm giúp trẻ định hướng cho việc xác

định mục đích, nhiệm vụ quan sát, tìm hiểu và lựa chọn sử dụng vật liệu tạo hình. Khi nắm được các thao tác, kỹ thuật tạo hình và cách thức xử lý VLTN để tạo ra những sản phẩm mang tính nghệ thuật, trẻ sẽ trở nên nhạy cảm trong quan sát, biết cách khai thác tính thẩm mỹ của VLTN theo các đề tài tạo hình.

2.2. Khả năng của GV mầm non

- Trước hết, GVMN cần có tình yêu thiên nhiên, yêu cái đẹp; có năng lực quan sát, có óc sáng tạo, biết thường xuyên tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ ngoài thiên nhiên; Có ý thức xây dựng môi trường GD từ vật liệu thiên nhiên và các sản phẩm hoạt động tạo hình từ VLTN để kích thích trí tò mò và óc quan sát của trẻ.

- GVMN cần có hứng thú và lòng đam mê nghệ thuật tạo hình, tích cực tự học hỏi, nâng cao năng lực nhận thức thẩm mỹ. GVMN cần tự bồi dưỡng, trau dồi hiểu biết và KN về nghệ thuật thủ công, về cách sử dụng VLTN trong hoạt động tạo hình: thường xuyên tìm hiểu về nghệ thuật, thăm quan các bảo tàng, triển lãm nghệ thuật, những làng nghề truyền thống, làm quen với kinh nghiệm tạo hình từ các nghệ nhân dân gian...

- GVMN cần nắm vững những kiến thức về sự phát triển của trẻ MN nói chung và sự phát triển KN quan sát của trẻ để có thể kịp thời hỗ trợ, giải đáp những thắc mắc, khó khăn của trẻ trong quá trình quan sát, biết hướng dẫn, làm mẫu cho trẻ về các cách thức tiến hành quan sát và giúp trẻ sử dụng thành thạo những cách thức quan sát, xây dựng vốn biểu tượng, hình tượng cho hoạt động tạo hình.

- GVMN cần có kiến thức và kinh nghiệm phong phú về thiên nhiên và các loại VLTN đa dạng, phong phú, về cách khai thác, về đẹp phong phú của VLTN trong sáng tạo những sản phẩm tạo hình và trong quá trình GD trẻ nói chung. Để sử dụng có hiệu quả VLTN trong tổ chức hoạt động tạo hình, GV luôn định hướng, lồng ghép nhiệm vụ rèn luyện KN quan sát, giúp trẻ biết cách độc lập tìm hiểu, lựa chọn VLTN phù hợp với nội dung và đối tượng miêu tả.

- GVMN cần linh hoạt lựa chọn, phối hợp nhiều phương thức dạy học bằng phương tiện trực quan, tạo môi trường và các điều kiện cho trẻ được tiếp xúc, quan sát các đối tượng miêu tả và vật liệu tạo hình trong lớp học cũng như ngoài thiên nhiên, tạo nhiều tình huống và hoàn cảnh khác nhau để rèn luyện, phát triển các yếu tố thành phần trong KN quan sát của trẻ.

2.3. Môi trường giáo dục cho hoạt động tạo hình trong trường mầm non

Môi trường GD cho hoạt động tạo hình của trẻ ở trường MN có ảnh hưởng lớn đến hiệu quả rèn luyện và phát triển KN quan sát cho trẻ. Cụ thể:

- *Môi trường vật chất cho hoạt động tạo hình:* Không gian hoạt động và đồ dùng dạy học cho hoạt động tạo hình cần mang tính thẩm mỹ, với sự đa dạng của các vật liệu tạo hình phong phú về hình dáng, màu sắc, cách sắp xếp mang tính nghệ thuật. Đặc biệt, cần sự có mặt của các loại vật liệu tạo hình mang tính thẩm mỹ cao và gần gũi với môi trường sống của trẻ, dễ tìm kiếm - đó là VLTN và các sản phẩm ghép sáng tạo từ VLTN. Môi trường trực quan với nhiều VLTN sẽ tạo ra những kích thích cho xúc cảm, nhận thức, là các cơ hội để trẻ tích cực quan sát, khám phá, cảm thụ thẩm mỹ và có cái nhìn tích cực về những sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên và môi trường sống. Những xúc cảm tích cực với VLTN và những sản phẩm ghép từ vật liệu thiên nhiên thúc đẩy tính tích cực, chủ động của các hoạt động tiếp nhận.

- *Môi trường tinh thần cho hoạt động tạo hình:* Khi sử dụng VLTN trong quá trình tổ chức hoạt động tạo hình nhằm rèn luyện KN quan sát cho trẻ, nhà sư phạm cũng rất cần chú ý đến bầu không khí của hoạt động - môi trường tâm lý. GVMN luôn tạo ra môi trường tương tác thân thiện, GV và trẻ giao tiếp với NN nhẹ nhàng, vui vẻ, giàu hình tượng, xúc cảm. Các câu nói, câu hỏi, lời giải thích, chia sẻ,... giúp trẻ có thể chú ý, tích cực hoạt động trí tuệ để tìm kiếm, phát hiện trong quá trình tìm hiểu vật liệu tạo hình và đối tượng miêu tả.

2.4. Gia đình, cộng đồng và những hoạt động văn hoá xã hội

Gia đình, cộng đồng và những hoạt động văn hoá xã hội diễn ra xung quanh trẻ chính là nguồn cảm hứng để trẻ được phát triển các KN quan sát. Ngay từ khi trẻ còn rất nhỏ trẻ đã cần được thỏa mãn trí tò mò, ham hiểu biết, thích quan sát, khám phá và tìm hiểu thế giới mới lạ xung quanh. Cha mẹ và người lớn và các hoạt động xã hội cũng như các sự vật và hiện tượng của thiên nhiên xung quanh là nguồn động lực, định hướng cho trẻ học hỏi và rèn luyện cách quan sát, tạo nhu cầu quan sát, đưa các sự vật từ tự nhiên trong sinh hoạt hàng ngày vào các hoạt động khám phá, sáng tạo của mình.

Những hoạt động văn hoá, nghệ thuật trong gia đình và xã hội, nền văn hóa nghệ thuật truyền thống với các dòng nghệ thuật thủ công dân gian độc đáo được các nghệ nhân sáng tạo từ các vật liệu tự nhiên của các vùng miền có tác động rất lớn đến những

cảm xúc tích cực của trẻ trong quá trình quan sát, phát triển các KN quan sát, đặc biệt là trong việc sử dụng một cách thông minh đặc tính của các loại vật liệu từ thiên nhiên để chế tác các vật dụng và đồ trang trí.

2.5. Các yếu tố phương tiện, điều kiện và cơ sở vật chất

Để KN quan sát của trẻ được luyện tập thường xuyên, đúng đắn cần trang bị đầy đủ các điều kiện về CSVC phù hợp như: trang thiết bị an toàn, phù hợp đặc điểm lứa tuổi, phương tiện, dụng cụ, vật liệu khai thác cho trẻ tạo hình phải phong phú, hấp dẫn, gần gũi dễ dàng tìm kiếm và sưu tầm ở địa phương, luôn được bổ sung, thay thế mới để tạo cho trẻ hứng thú trong quá trình quan sát và tạo hình.

3. Kết luận

Có rất nhiều các yếu tố ảnh hưởng đến việc lựa chọn và đưa VLTN vào tổ chức các hoạt động GD nói chung và hoạt động tạo hình nói riêng cho trẻ trong các trường MN. Đưa VLTN vào quá trình tổ chức các hoạt động GD này sẽ giúp trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi cảm nhận được vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thế giới xung quanh, đồng thời nhận thức của trẻ cũng phát triển, trẻ biết sáng tạo ra cái đẹp, yêu thiên nhiên, yêu cuộc sống, qua đó cũng GD cho trẻ có ý thức trong lao động. Trường MN và các GV nên căn cứ vào những yếu tố ảnh hưởng trên, chủ động tìm kiếm những phương án tối ưu nhất để có thể khai thác và sử dụng VLTN trong quá trình tổ chức hoạt động GD cho trẻ góp phần nâng cao hơn nữa chất lượng GD và cũng đồng thời tạo sự gắn kết của trẻ với thiên nhiên phù hợp với định hướng “GD vì sự phát triển bền vững” mà UNESCO đã và đang kêu gọi.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Lê Thị Thanh Bình (2006), *Giáo trình Phương pháp hướng dẫn hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non*, NXBGD. Hà Nội
- [2]. Nguyễn Thị Mỹ Hạnh (2022), *Sử dụng vật liệu thiên nhiên trong tổ chức hoạt động ghép nhằm phát triển kỹ năng quan sát cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi*, Luận án TS, Hà Nội.
- [3]. Phan Đông Phương (2003), *Tự tạo và sử dụng có hiệu quả đồ dùng đồ chơi trong các hoạt động của trẻ mẫu giáo 5 tuổi bằng những nguyên vật liệu dễ kiếm, rẻ tiền*, Đề tài NCKH cấp cơ sở, Mã số: C9 - 2002. Hà Nội
- [4]. Lê Thanh Thuỷ (2003), *Giáo trình Phương pháp tổ chức hoạt động tạo hình cho trẻ mầm non*, NXB ĐHSP Hà Nội
- [5]. Xakulina N.P (1989), *Phương pháp dạy trẻ hoạt động tạo hình*, NXBGD. Hà Nội